

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	475.34	↓-1.16	-0.24%
KLGD (triệu ck)	60.26	↑6.76	12.63%
GTGD (tỷ đồng)	918.28	↑94.75	11.51%
Tổng cung (triệu ck)	138.26	↑47.02	51.53%
Tổng cầu (triệu ck)	115.86	↓-6.56	-5.36%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	8.68	↑3.97	84.38%
KL bán (triệu ck)	3.69	↓-1.34	-26.69%
Giá trị mua (tỷ đồng)	221.90	↑91.67	70.39%
Giá trị bán (tỷ đồng)	96.33	↓-32.64	-25.31%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.22	↑0.17	0.27%
KLGD (triệu ck)	60.79	↑3.11	5.40%
GTGD (tỷ đồng)	501.17	↑19.90	4.14%
Tổng cung (triệu ck)	107.27	↑34.10	46.59%
Tổng cầu (triệu ck)	94.13	↓-4.07	-4.15%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.80	↑2.50	191.46%
KL bán (triệu ck)	4.05	↓-0.49	-10.70%
Giá trị mua (tỷ đồng)	53.67	↑20.73	62.95%
Giá trị bán (tỷ đồng)	70.67	↓-8.13	-10.32%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	Thay đổi %
PVN 10	836.17	↑3.2	0.38
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	769.25	↑1.93	0.25
PVN ALLSHARE	747.01	↑1.87	0.25
PVN ALLSHARE HNX	521.95	↑6.17	1.2
PVN ALLSHARE HSX	825.87	↑1.25	0.15
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1304.35	↓-20.29	-1.53
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1056.34	↑21.13	2.04
PVN Tài Chính	589.84	↑10.37	1.79
PVN Công Nghiệp	377.27	↓-5.87	-1.53
PVN Dầu Khí	734.52	↑3.47	0.48
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	614.06	↓-9.31	-1.49

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	%Thay đổi so với cuối tuần trước	%Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	475.30	↓-0.25%	↓-0.25%	↑ 35.80%
VN30-Index	547.60	↓-0.47%	↓-0.47%	↑ 42.13%
PVNAIshare HSX	825.87	↑0.15%	↑0.15%	↑ 60.40%
HNX-Index	62.22	↑0.27%	↑0.27%	↑ 9.56%
HNX30-Index	120.66	↑0.22%	↑0.22%	↑ 20.66%
PVNAIshare HNX	521.95	↑1.20%	↑1.20%	↓ -3.93%
PVNAIshare	747.01	↑0.25%	↑0.25%	↑ 44.99%
PVN 10	836.17	↑0.38%	↑0.38%	↑ 26.94%

Một số thông tin đáng chú ý:

NHNN đã đính chính lại thông tin về việc sụt giảm vốn chủ sở hữu tại các ngân hàng với mức giảm là 16.345 tỉ đồng ở mức 166.794 tỷ đồng chỉ bằng ½ so với con số giảm công bố trước đây và tổng vốn chủ sở hữu vẫn cao hơn vốn điều lệ 11.455 tỷ đồng.

Đề án hợp nhất giữa PVFC và WesternBank được hé lộ với phương án ngân hàng mới có vốn điều lệ dự kiến đạt 9.000 tỷ đồng, bên cạnh đó ngân hàng mới xin vay từ NHNN 30.000 tỷ đồng để hỗ trợ thanh khoản cho ngân hàng sau hợp nhất, xin PVN sẽ hỗ trợ 7.000 tỷ đồng trong thời hạn tối thiểu 6 tháng. Trong đó tình hình nợ xấu của PVFC cũng tương đối căng thẳng với khoản nợ của Vinashin và Vinalines với giá trị 2.813 tỷ đồng trong đó nhóm khách hàng Vinashin là 1.068 tỷ đồng và nhóm khách hàng Vinalines là 1.745 tỷ đồng.

Nhận định thị trường:

Trong bản tin ngày hôm qua, chúng tôi đã nhận định việc kỳ vọng vào VAMC để xử lý nợ xấu trong lĩnh vực bất động sản sẽ không sớm được thực hiện. Sau phiên tăng nóng bùng nổ nhóm các công ty bất động sản phiên hôm qua thì hôm nay nhóm này đã quay đầu giảm điểm tại hầu hết các cổ phiếu trừ một số mã như VCG, KBC vẫn giữ được mức giá xanh.

Trong phiên giao dịch buổi sáng, thị trường chứng kiến việc khối ngoại bán mạnh PVS với hơn 1.6 triệu đơn vị. Trong đợt cơ cấu danh mục lần này của quỹ V.N.M dự kiến sẽ bán ra hơn 12 triệu đơn vị PVS. Tuy nhiên, lực cầu của nhà đầu tư nội với PVS tăng khá mạnh trong 2 phiên gầy đây giúp cổ phiếu này không có mức giảm điểm quá lớn.

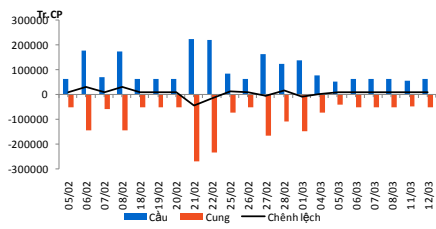
Trong phiên giao dịch buổi chiều, lực mua đã tăng so với phiên buổi sáng và thị trường đã tăng trở lại. Tuy nhiên chốt phiên VN-Index vẫn giảm 1.16 điểm tương ứng với mức giảm 0.24% về 475.34 điểm. HNX-Index chốt phiên xanh nhẹ với mức tăng 0.17 điểm tương ứng với mức tăng 0.27% và đạt 62.22 điểm. Diễn biến vào phiên buổi chiều tương đối tích cực với hàng loạt mã chốt phiên xanh trở lại. Đặc biệt như PVS lực mua rất lớn đã giúp chốt phiên xanh so với giá mở đầu phiên khi nước ngoài tiếp tục bán mạnh hơn 2.86 triệu cổ phiếu phiên ngày hôm nay. Bên cạnh đó lực mua của nước ngoài ở các cổ phiếu được quỹ V.N.M tăng tỷ trọng như VCG, DPM, HPG, GMD,... cũng tương đối lớn.

Với xu hướng phục hồi trong buổi chiều nay, dự báo trong phiên giao dịch ngày mai thị trường sẽ tăng trở lại. Giao dịch trong hơn 1 tuần vừa qua tương đối giằng co với các phiên tăng/giảm đan xen nhau thể hiện việc tạo đáy và xu thế tăng hoặc giảm chưa hình thành rõ ràng. Nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục giằng co trong cả tuần giao dịch này.

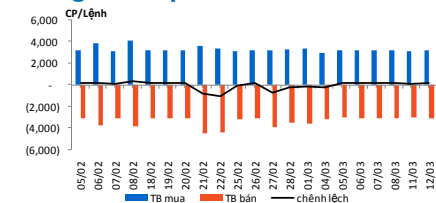
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

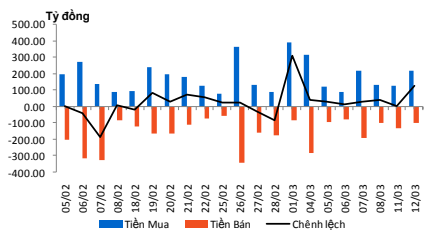
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Trong phiên mở cửa buổi sáng trên sàn Hồ Chí Minh, thị trường đã đảo chiều giảm điểm không như kỳ vọng của nhà đầu tư trong phiên ngày hôm qua. Phiên mở của VN-Index giảm 1.27 điểm về mức 475.23 điểm tương ứng với mức giảm 0.26%. Thị trường giao dịch với khối lượng khớp lệnh đạt 2.36 triệu đơn vị, giá trị giao dịch đạt 31 tỷ đồng.

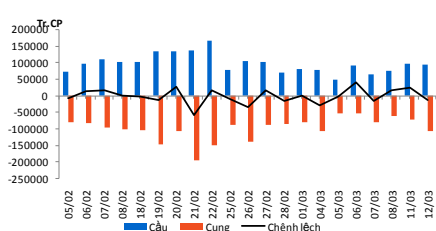
Trong phiên giao dịch buổi sáng, thị trường có dấu hiệu chốt lời ở một số mã với giao dịch tương đối cao. Chốt phiên buổi sáng VN-Index giảm 1.6 điểm về mức 474.9 điểm tương ứng với mức giảm 0.34% với 41.8 triệu đơn vị được giao dịch. Nhóm cổ phiếu bất động sản sau khi có phiên tăng điểm ấn tượng ngày hôm qua thì hôm nay đã giảm điểm trở lại.

Trong phiên giao dịch buổi chiều thị trường đã tăng trở lại so với phiên buổi sáng đặc biệt ở các mã cổ phiếu được nước ngoài mua nhiều như HPG, ITA, KBC, HBC cũng như nhiều mã tăng điểm trở lại. Chốt phiên VN-Index giảm 1.16 điểm xuống mức 475.34 điểm tương ứng với mức giảm 0.24%. Trong phiên hôm nay khối lượng giao dịch đạt 60.25 triệu đơn vị và giá trị giao dịch đạt 918.27 tỷ đồng cũng ở mức tương đối lớn hơn hơn một tuần qua.

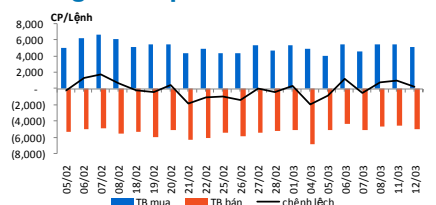
Hoạt động khối ngoại trong phiên hôm nay tương đối sôi động với việc mua mạnh ở HPG (mua 1.5 triệu đơn vị), DPM (mua 817.73 nghìn đơn vị), ITA (600 nghìn đơn vị), TTF (332.18 nghìn đơn vị).

Diễn biến sàn Hà Nội,

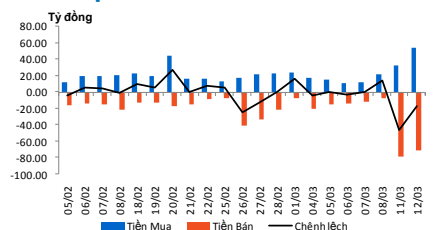
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Trên sàn Hà Nội, lực cầu bán của khối ngoại ở mã PVS vẫn tiếp tục ở mức rất cao. Tuy nhiên, nhờ có lực mua cao từ các nhà đầu tư trong nước nên giá PVS không giảm mạnh và giao dịch với khối lượng lớn. Mở cửa HNX-Index tăng nhẹ 0.08 điểm lên 61.97 điểm tương ứng với mức tăng 0.13%.

Trong phiên giao dịch buổi sáng, các mã cổ phiếu chính trên sàn đều đồng loạt giảm điểm và thanh khoản có dấu hiệu tăng. Kết thúc phiên buổi sáng HNX-Index giảm 0.32 điểm về mức 61.73 điểm tương ứng với mức giảm 0.52%. Trong cả phiên buổi sáng đã giao dịch 37.3 triệu đơn vị và giá trị giao dịch đạt trên 300 tỷ đồng. Trong đó riêng SHB giao dịch hơn 11 triệu đơn vị.

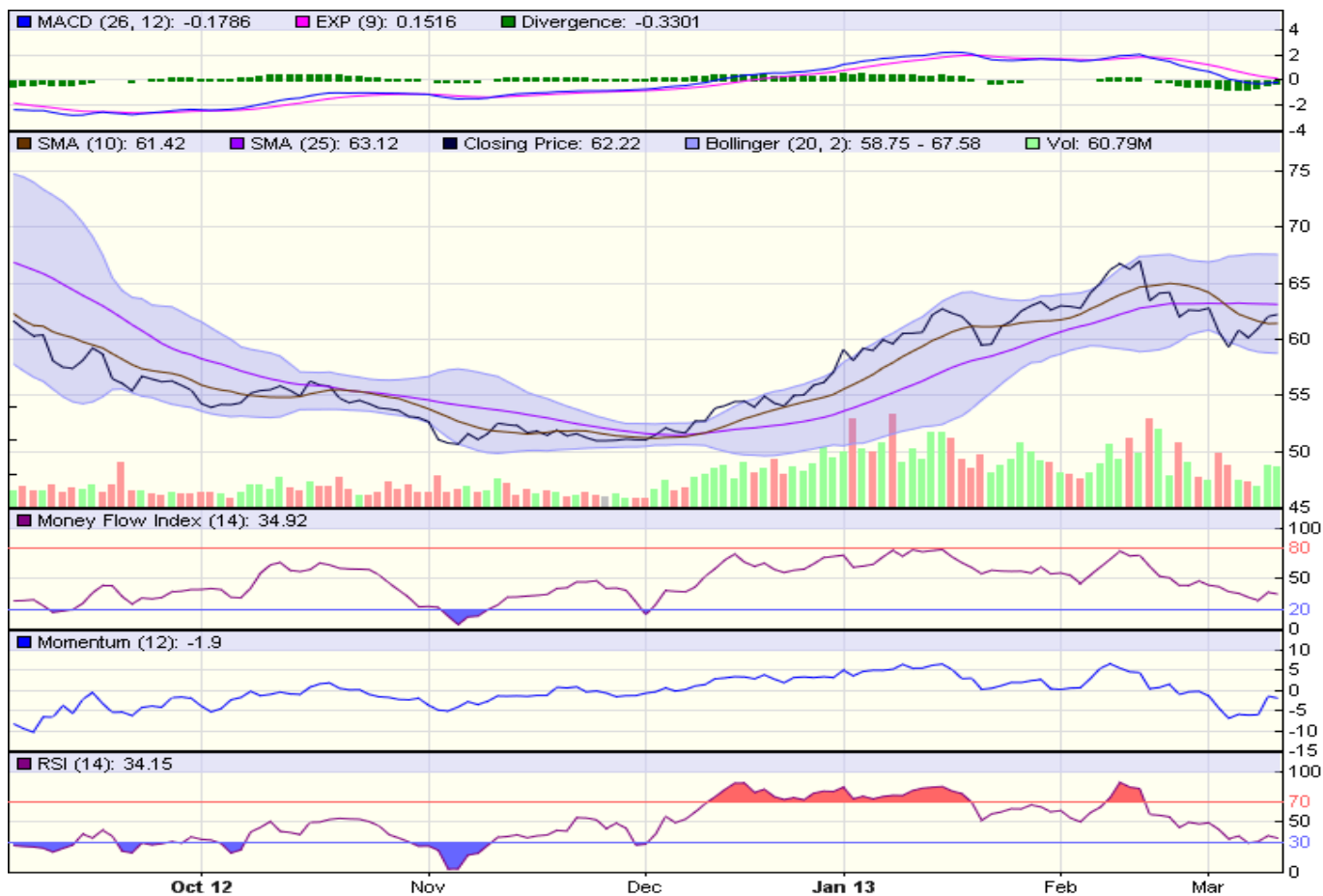
Trong phiên buổi chiều, HNX-Index chốt phiên đã có mức tăng 0.17 điểm lên mức 62.22 điểm tương ứng với mức tăng 0.27%. Phiên giao dịch buổi chiều lực cầu mua tăng mạnh đặc biệt rơi vào các cổ phiếu lớn trên sàn như PVS, VCG, SCR cũng như PVX, SHB giao dịch gần mức giá tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch phiên hôm nay đạt 58.72 triệu đơn vị, giá trị giao dịch đạt 467.8 tỷ đồng.

Trong phiên hôm nay khối ngoại tiếp tục chuỗi phiên bán ra PVS với tổng giá trị bán ra đạt 2.86 triệu đơn vị, SCR bán ra 200 nghìn đơn vị, ACB bán ra 189.89 nghìn đơn vị. Trong khi lực mua chủ yếu đến từ việc mua VCG với khối lượng 776.1 nghìn đơn vị, ACB với 192.29 nghìn đơn vị, PVS với 255 nghìn đơn vị,....

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



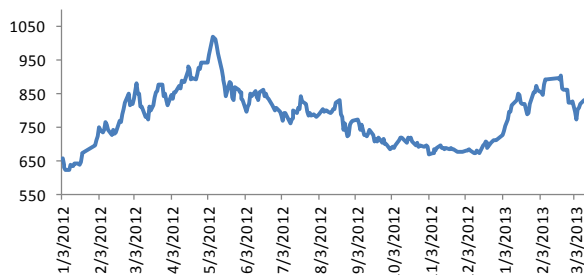
Đồ thị chỉ số HNX-Index

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

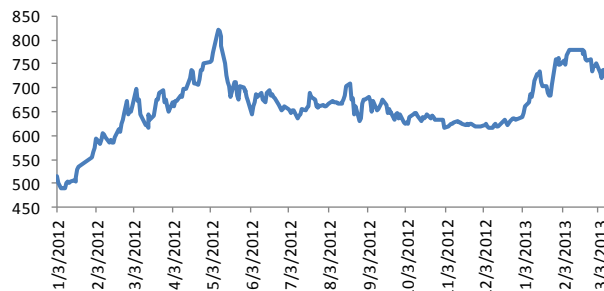
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

PVN 10



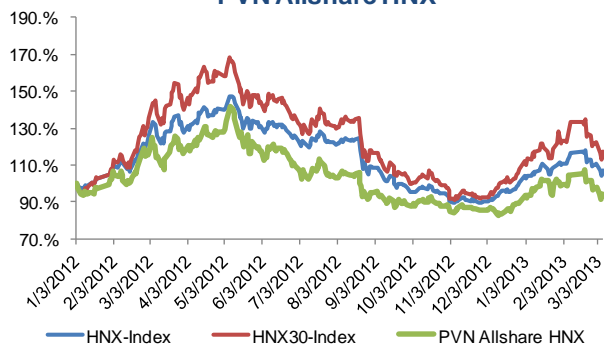
PVN ALLSHARE



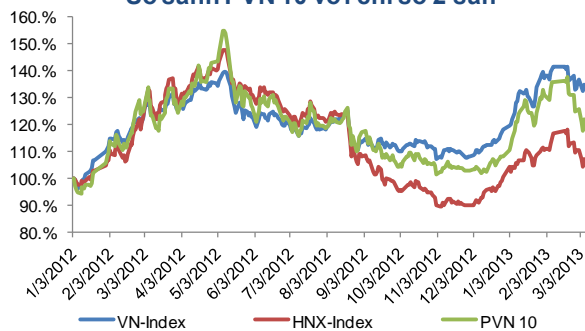
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



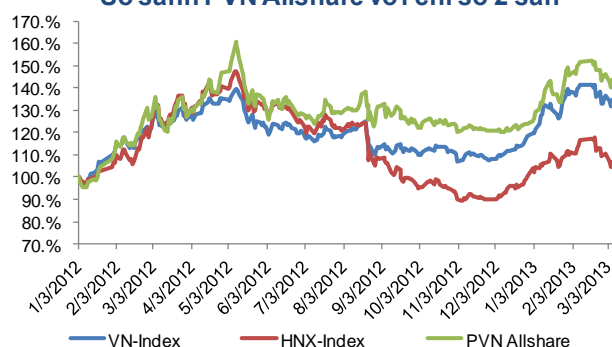
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



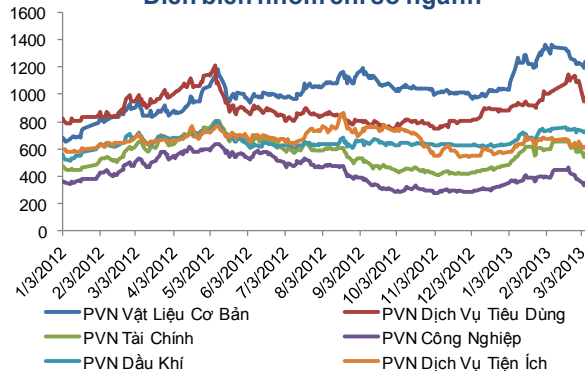
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



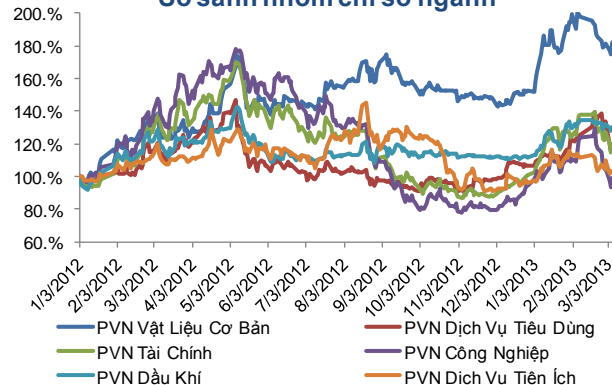
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 mã cổ phiếu đứng giá, 5 mã giảm giá và 14 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.55% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 17.65 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 12/03/2013:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,500.0	-	→ 0.00	0.39	12.16	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,400.0	-	→ 0.00	0.33	30.91	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đồng Đô	2,800.0	165,400	↓ -6.67	0.16	0.27	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,100.0	208,800	↓ -1.09	1.48	1.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,800.0	13,200	↓ -1.01	0.91	6.20	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,300.0	-	→ 0.00	0.21	1.27	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,100.0	48,900	↓ -6.82	0.41	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,100.0	134,700	→ 0.00	0.78	1.96	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,000.0	22,500	→ 0.00	1.23	3.20	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,200.0	722,600	↑ 6.98	0.59	6.62	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,200.0	5,194	↑ 0.62	0.69	8.18	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	5,400.0	300	↓ -1.82	0.52	2.54	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,900.0	3,021,500	↑ 4.20	1.26	3.98	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	6,200.0	8,601,910	↓ -1.59	0.27	2.33	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	45,800.0	235,000	↑ 0.44	3.70	14.68	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,000.0	1,072,070	↓ -1.53	2.69	7.27	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,000.0	32,370	→ 0.00	1.28	3.41	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,300.0	19,010	↓ -1.35	0.63	5.33	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,000.0	336,430	↑ 2.04	0.85	3.69	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	31,000.0	1,060	↓ -1.59	1.51	4.38	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,600.0	312,470	↓ -2.70	0.35	2.79	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,400.0	495,490	↓ -0.74	1.36	7.94	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	11,600.0	1,348,130	↑ 2.65	1.02	14.68	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,700.0	510,220	↓ -2.08	0.48	42.73	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,200.0	34,840	↓ -2.33	0.40	2.80	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,200.0	53,320	→ 0.00	0.20	1.15	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300.0	238,350	↓ -1.06	0.70	2.79	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,400.0	18,540	→ 0.00	0.40	2.89	HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
HPG	24,700	25,400	2.83	53,093,265
DPM	45,700	45,000	-1.53	48,652,026
ITA	7,500	7,800	4.00	44,327,699
DRC	38,400	38,500	0.26	35,588,573
GMD	31,700	32,800	3.47	34,517,156

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VIS	10,400	11,100	700	6.73
HDC	15,000	16,000	1,000	6.67
SVT	10,500	11,200	700	6.67
AGF	20,000	21,300	1,300	6.50
PTB	17,000	18,100	1,100	6.47

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	1,000	900	-100	-10.00
DDM	1,300	1,200	-100	-7.69
CLW	14,300	13,300	-1,000	-6.99
HHS	30,200	28,100	-2,100	-6.95
LGC	18,700	17,400	-1,300	-6.95

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HPG	37,949	BVH	22,363
DPM	37,100	DPM	9,985
PVD	17,477	PVD	9,936
MSN	10,565	DAG	9,625
KDC	9,628	VIC	7,380

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
SHB	7,200	7,100	-1.39	73,892
SCR	8,500	8,700	2.35	66,122
PVX	6,300	6,200	-1.59	52,473
PVS	14,300	14,900	4.20	43,345
KLS	9,600	9,400	-2.08	39,115

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CMC	4,000	4,400	400	10.00
PPP	9,000	9,900	900	10.00
BKC	12,200	13,400	1,200	9.84
L14	5,100	5,600	500	9.80
SDE	8,200	9,000	800	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
THV	1,000	900	-100	-10.00
ADC	20,000	18,000	-2,000	-10.00
NSN	9,000	8,100	-900	-10.00
LDP	31,300	28,200	-3,100	-9.90
HAT	25,500	23,000	-2,500	-9.80

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	19,541	PVS	41,085
VCG	9,929	NTP	19,541
VND	8,201	ACB	3,437
PVS	3,645	SCR	1,730
ACB	3,478	AAA	1,140

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339